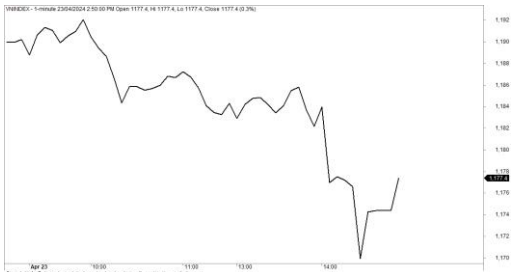


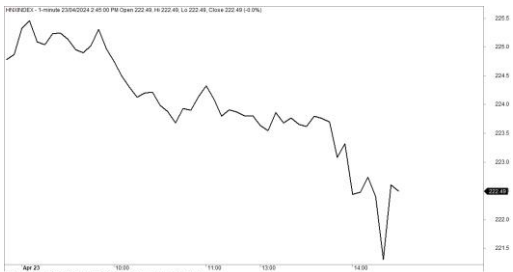
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,177.40	222.63	87.51
% ngày	-1.08%	-1.19%	-0.58%
% tuần	-2.17%	-1.92%	-1.08%
% tháng	-7.14%	-6.77%	-3.22%
% năm	14.12%	8.89%	12.86%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	17,451	1,395	436
TB 1 tuần	22,247	2,129	631
TB 1 tháng	23,424	2,195	719
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,732.93	80.14	13.17
Bán	2,031.47	58.80	26.29
Giá trị ròng	-298.54	21.34	-13.13
Độ rộng TT			
Mã Tăng	93	58	152
Mã Giảm	248	109	156
Không Đổi	78	158	595
Chỉ số chính			
P/E	13.63	17.93	20.09
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,780	302	1,214
LS Cổ tức	4.19%	5.84%	4.21%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm trở lại với 4 chỉ số đóng cửa trong sắc đỏ nhưng lực cầu giá thấp ghi nhận tham gia trở lại. Chỉ số VN-Index về cuối phiên đã thu hẹp đà giảm đáng kể với mức giảm 1.08% dừng tại 1177.4 điểm, chỉ số HNX-Index giảm 1.19%, chỉ số Upcom-Index mất 0.58%. Mặc dù giảm khá về điểm số nhưng giá trị giao dịch chỉ tăng nhẹ so với phiên liền trước đạt 19,281 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index giảm ít hơn hôm nay khi chỉ giảm 0.52% khi xuất hiện các trụ đỡ lớn như MWG (2.47%), PLX (1.01%)...tăng giá. Ngoài ra, TCB (2.1%), FPT (1.81%) với KQKD Q1 tích cực.

Ngược lại, nhóm cổ phiếu Bất động sản tiếp tục diễn biến tiêu cực với nhiều mã giảm sâu như BCM, GVR, VHM, VIC, VRE, DIG cùng với SHB, MSN, CTG, MBB giảm từ 2%. Nhóm cổ phiếu Chứng khoán cũng bị bán mạnh trở lại với AGR giảm sàn trong khi CTS, VIX, ORS...giảm khá.

Khối ngoại bán ròng 290 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong đó VHM (177 tỷ), DIG (58 tỷ), MSN (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (103 tỷ), MWG (91 tỷ), SSI (45 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

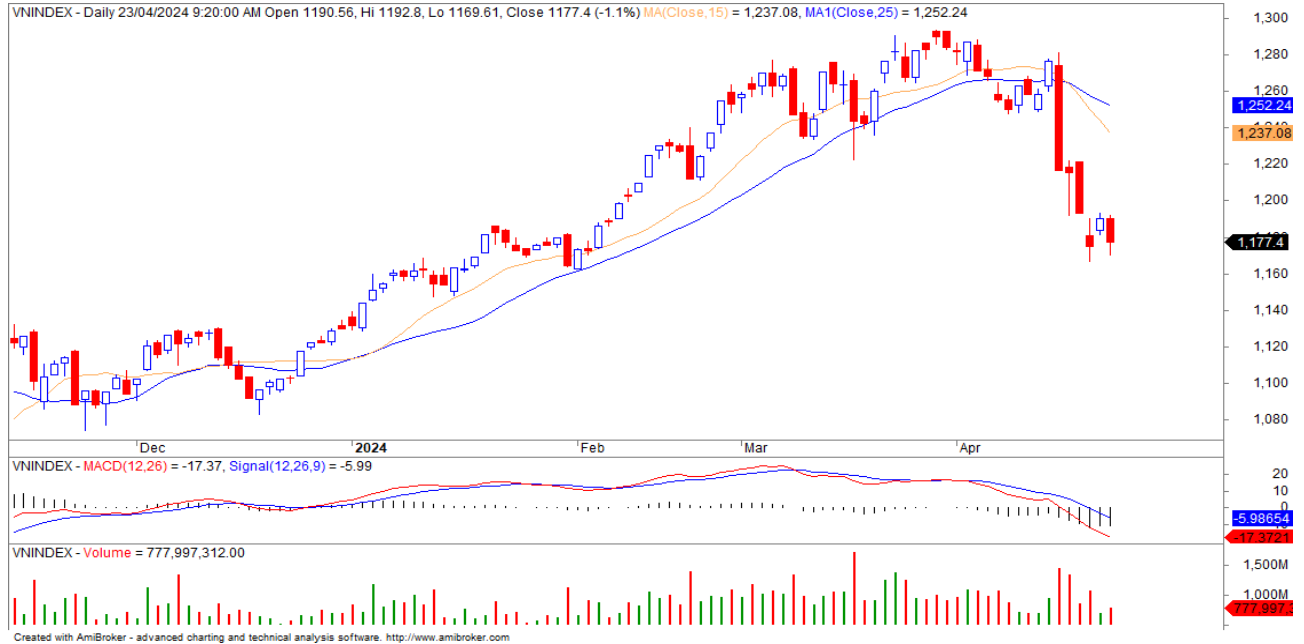
QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ quay trở lại đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ còn biến động trong vùng 1,270 – 1,290 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao cho nên các nhà đầu tư cần hạn chế mua đuổi ở các nhịp tăng. Theo quan sát của chúng tôi, các nhà đầu tư vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường tại các nhịp tăng, và nếu tình trạng này tiếp tục diễn ra thì thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, theo quan sát của chúng tôi, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đang có diễn biến tích cực hơn, đặc biệt chỉ số VN30 vẫn giao dịch trên đường trung bình 100 phiên.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn không nên bán tháo ở các nhịp giảm, dừng bán và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp hoặc có thể xem xét mua thăm dò với tỷ trọng thấp. Chúng tôi lưu ý các vị thế mua mới chỉ nên ở tỷ trọng thấp dưới 20% danh mục và tăng dần tỷ trọng nếu xu hướng ngắn hạn của thị trường chung xác nhận tăng.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	260	306	189	160
Chỉ số VN30	GIẢM	TRUNG TÍNH	1300	1336	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TRUNG TÍNH	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TRUNG TÍNH	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1177.4	-1.08%
VN30	1200.37	-0.52%
VN Mid	1751.24	-1.24%
VN Small	1361.05	-1.16%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	222.63	-1.19%
HN30	471.55	-2.01%
VNX AllSh	1203.3	-0.77%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	87.51	-0.58%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1732.93258	
Bán	2031.4725	
GT rỗng	-298.539922	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	80.14	
Bán	58.80	
GT rỗng	21.34	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.17	
Bán	26.29	
GT rỗng	-13.13	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ST8	450	5.61%
TVB	330	4.60%
QBS	60	3.90%
PVP	550	3.81%
SCS	2400	3.11%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AAV	300	8.33%
PGS	2100	6.67%
CMS	400	3.12%
NTP	700	1.82%
SCG	1000	1.52%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEF	81635584	7.11%
VGI	0	5.10%
LTG	5472629	1.40%
FOX	0	1.20%
QTP	214895900	0.81%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
QCG	-1150	-6.91%
PSH	-320	-6.87%
AGR	-1300	-6.84%
NKG	-1550	-6.78%
ELC	-1200	-5.66%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HTP	-1500	-9.93%
HMR	-1400	-8.64%
VGS	-1700	-6.85%
TTH	-300	-6.25%
VC2	-500	-5.88%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AAH	-404	-10.63%
DRI	-793	-6.78%
NXT	-299	-2.53%
OIL	-180	-1.91%
HAC	-230	-1.67%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	503,577,123	
BID	281,601,533	
VHM	175,045,573	
GAS	170,418,097	
CTG	169,154,740	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
PVS	18,210,516	
IDC	17,456,996	
HUT	14,994,201	
SHS	14,555,506	
THD	13,513,499	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	182,711,450	
VGI	169,226,771	
MCH	100,758,812	
BSR	56,156,249	
VEA	46,937,202	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
EIB	72,642,158	18,784,248
SHB	39,471,100	25,463,054
MBB	32,073,200	27,937,489
VPB	23,878,015	23,605,512
DIG	22,766,300	24,400,340

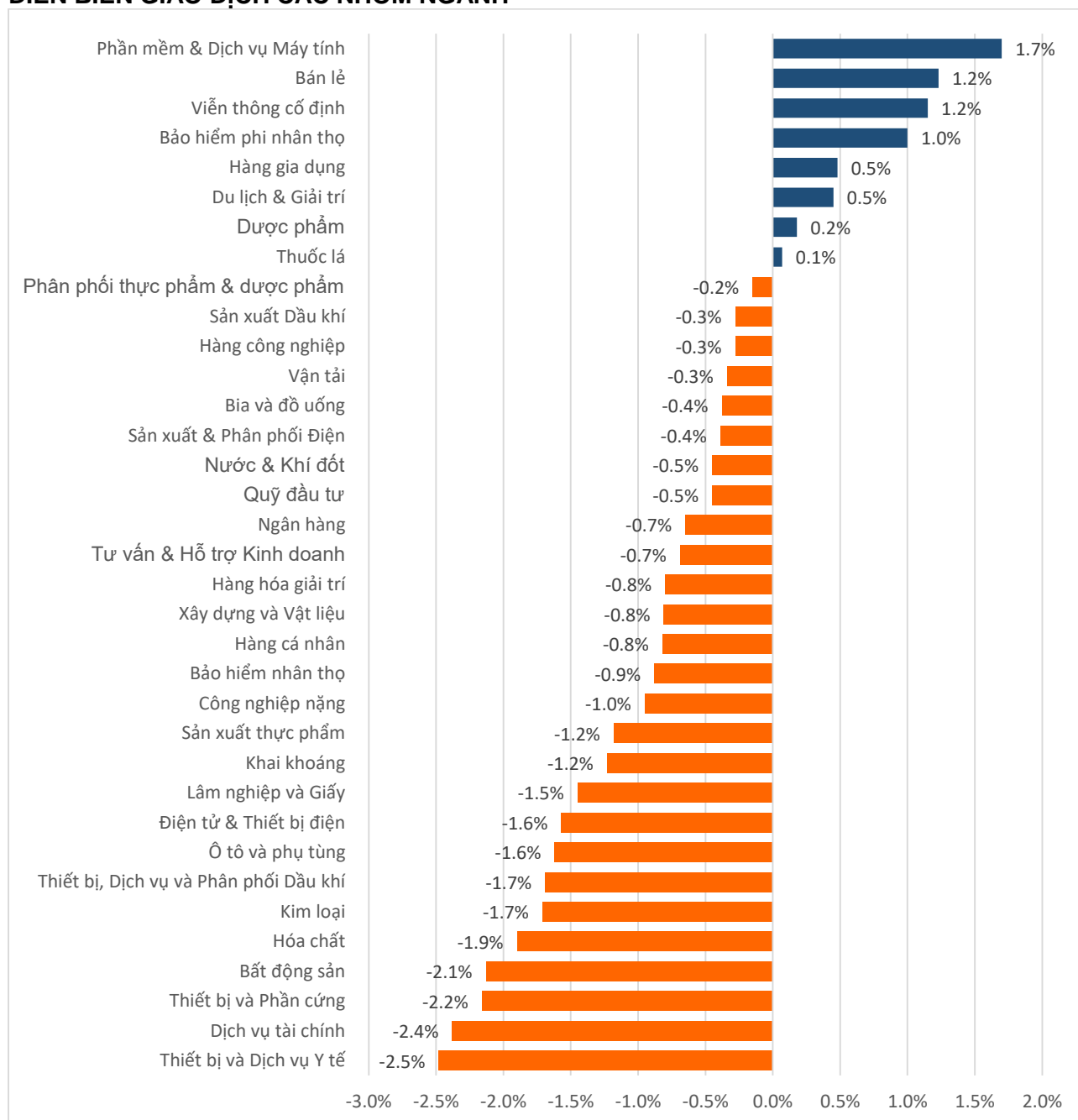
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	17,849,311	26,607,889
CEO	7,925,660	13,369,372
PVS	5,929,561	9,752,396
MBS	4,185,200	4,465,397
HUT	3,126,220	4,998,234

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
AAH	10,187,622	6,066,074
BSR	3,398,734	8,217,665
VGI	2,362,674	2,107,425
DRI	1,084,285	986,824
SBS	1,067,668	1,818,261

Nguồn: FinProX & YSVN



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

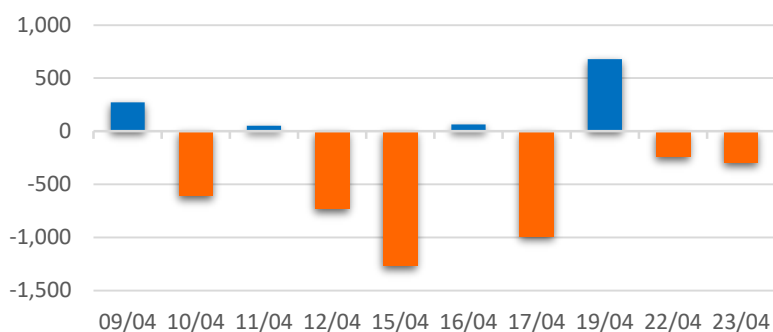


Nguồn: FiinProX – YSVN



THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

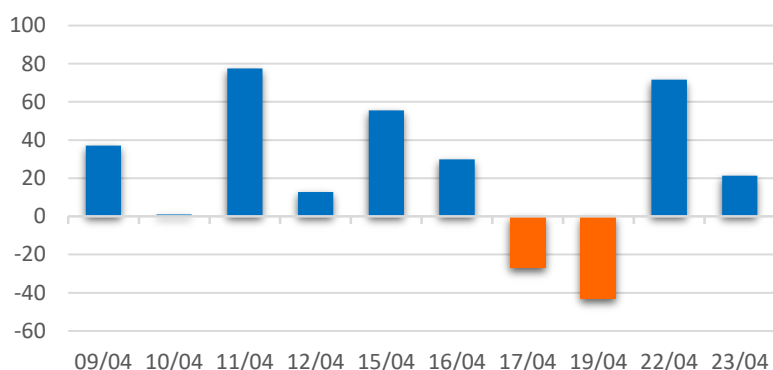
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	102,679	VHM	-177,398
MWG	91,264	DIG	-57,927
SSI	44,826	MSN	-50,398
BID	42,755	VND	-41,831
VCB	33,723	SHB	-40,551

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

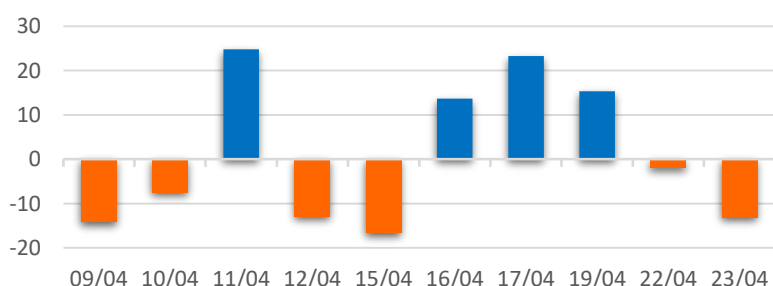
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	28,335	IDC	-7,239
DTD	6,424	CEO	-2,581
MBS	5,632	SHS	-2,255
BVS	646	PLC	-1,930
VGS	635	TIG	-1,720

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	3,456	VEA	-16,505
BSR	897	NTC	-1,228
AAS	810	ACV	-414
MSR	104	VGI	-216
GHC	58	MFS	-86

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	66,805	FPT	129,716
ASM	10,858	MWG	105,550
PVT	4,405	TCB	95,309
NVL	3,780	ACB	79,561
KBC	2,999	HPG	67,850

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

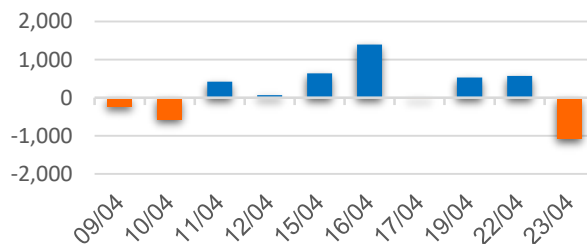
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	10,914		
PVS	6,103		
MBS	1,335		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

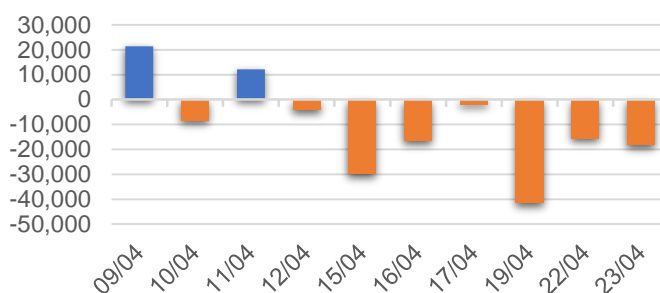
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	2,730.00		
MCH	552.60		
VEA	353.00		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

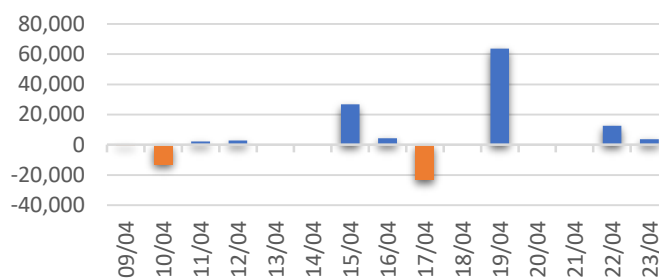
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



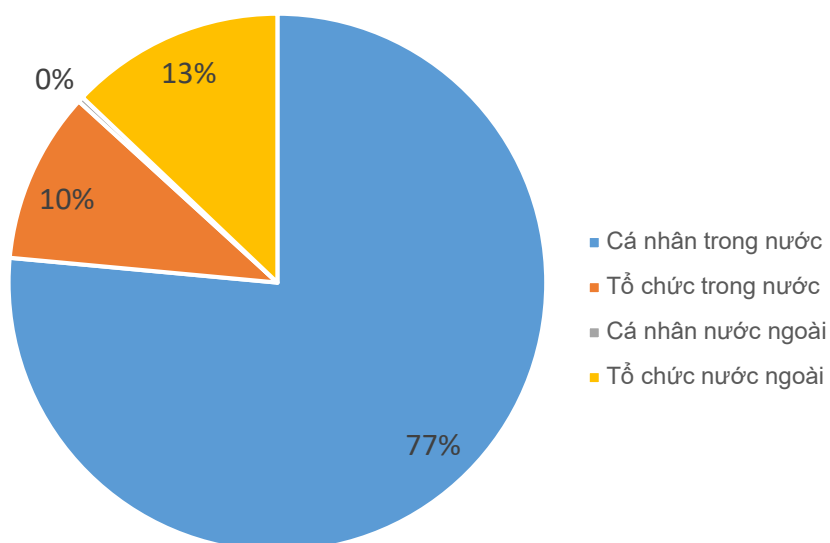
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



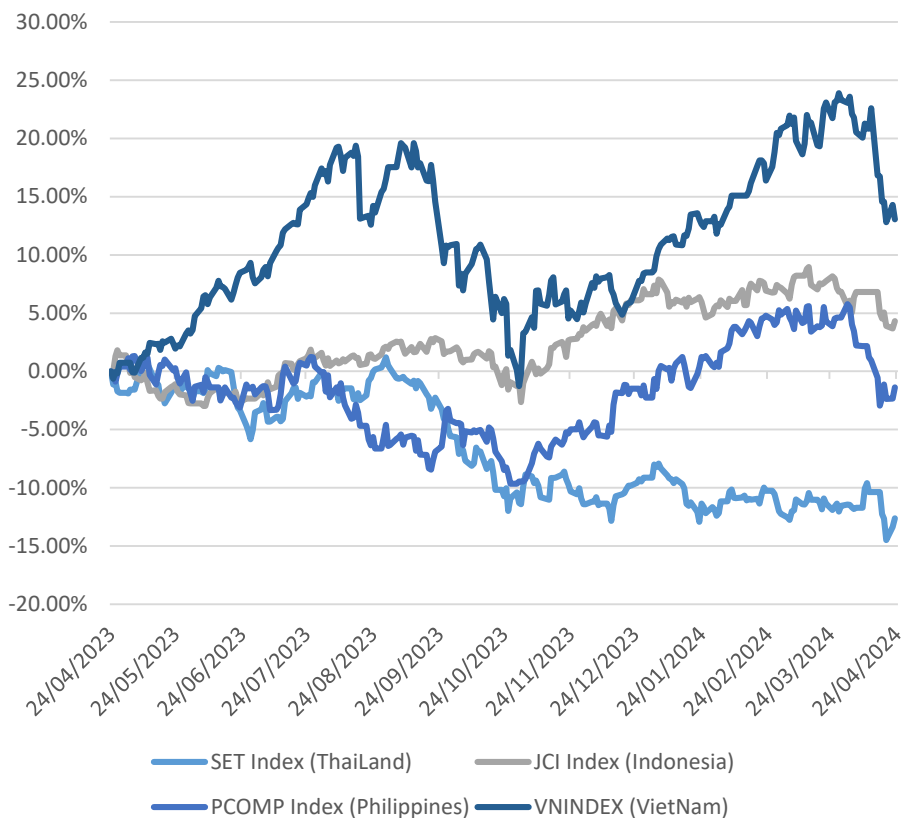
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



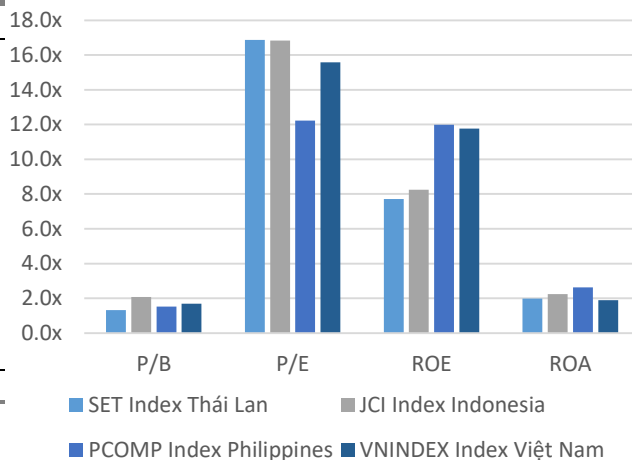
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.3x	2.1x	1.5x	1.7x
P/E		16.9x	16.8x	12.2x	15.6x
ROE	%	7.72	8.26	11.98	11.77
ROA	%	1.98	2.25	2.64	1.88
Vốn hóa	Tỷ USD	444.16	723.04	153.41	188.10
GTGD	Tỷ USD	1.44	0.73	0.07	0.88
LS cổ tức	%	3.43	3.80	2.72	1.68

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written